

HỢP ĐỒNG

**THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP
THƯỜNG, CHẤT THẢI SINH HOẠT, NGUY HẠI**

Số: **20260260** /HĐXL/ĐV IV.ĐT- TT

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 01/01/2022
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ tài nguyên Môi trường về quản lý chất thải nguy hại ký ngày 10 tháng 01 năm 2022.
- Căn cứ theo nhu cầu của Công ty Đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera – CN Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.

Hôm nay, ngày 01 tháng 06 năm 2026, tại văn phòng Công ty Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Viglacera, Nhà điều hành Khu công nghiệp Tiên Hải, xã Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: CÔNG TY ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ VIGLACERA - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP

Người đại diện : Ông Nguyễn Thanh Bình Chức vụ: Giám đốc Công ty
Địa chỉ : Nhà điều hành Khu công nghiệp Tiên Hải, xã Tiên Hải, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại : 0226.628.5599 Fax: 0226.628.5599
Tài khoản số : 110000027965 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình, Hà Nội
Mã số thuế : 0100108173-016

Người thực hiện Hợp đồng: Ông Đinh Quốc Toàn - Chức vụ: GD XN QLVH Đồng Văn

II. ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG THUẬN THÀNH

Địa chỉ : Đường CN6 KCN Thuận Thành 3, phân khu B, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
Điện thoại : 0222.3774998
Tài khoản số : 0851 0000 10555 tại Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Hà Thành
Mã số thuế : 2300426314
Người đại diện : Ông Đoàn Văn Hữu Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

(Theo giấy ủy quyền số 25/GUQ-MTTT do người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Môi trường Thuận Thành ký ngày 12/03/2026)

Hai bên đồng ý thống nhất thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung công việc:

Bên B nhận thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải sinh hoạt, nguy hại từ kho chứa chất thải của Bên A, đến khu lưu giữ và xử lý chất thải nguy hại của bên B, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường Việt Nam.

Điều 2: Địa điểm, phương tiện vận chuyển:

1. Địa điểm giao nhận chất thải: Tại trạm xử lý nước thải – Khu công nghiệp Đồng Văn IV, tỉnh Ninh Bình
Địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng Văn IV, phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình
2. Địa điểm xử lý chất thải: tại Công ty Cổ phần Môi trường Thuận Thành – Đường CN6 KCN Thuận Thành 3, phân khu B, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
3. Phương tiện vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển chuyên dụng và nhân công bốc xếp.
4. Thời gian giao nhận chất thải: Chậm nhất sau 48 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của bên A (bằng điện thoại, email), trừ ngày lễ và chủ nhật.

Điều 3: Đơn giá dịch vụ và Phương pháp xử lý:

TT	Danh mục	Đơn vị	Mã CTNH	Đơn giá xử lý (VNĐ)	Phương pháp xử lý
1	Cặn sơn, sơn và vecni	Kg	08 01 01	3.000	Thiêu đốt- Hoá rắn
2	Bùn đất nạo vét có các TPNH từ hệ thống thu gom nước thải của các cơ sở thứ cấp	Kg	11 05 02	2.500	Thiêu đốt- Hoá rắn
3	Bùn thải có các TPNH từ quá trình xử lý nước thải công nghiệp	Kg	12 06 05	2.500	Hoá rắn
4	Bộ lọc dầu đã qua sử dụng	Kg	15 01 02	3.000	Thiêu đốt- Hoá rắn
5	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	Kg	16 01 06	3.500	Phá dỡ - Hoá rắn
6	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Kg	17 02 03	2.500	Tái chế- thiêu đốt- xử lý nước thải
7	Bao bì mềm thải đựng hoá chất có chứa hoặc nhiễm thành phần nguy hại	Kg	18 01 01	2.500	Thiêu đốt- Hoá rắn
8	Bao bì kim loại (đã chứa chất khi thải ra là CTNH, hoặc chứa áp suất chưa đảm bảo rỗng hoặc có lớp lót rắn	Kg	18 01 02	2.000	Tái chế- thiêu đốt- xử lý nước thải

TT	Danh mục	Đơn vị	Mã CTNH	Đơn giá xử lý (VNĐ)	Phương pháp xử lý
	nguy hại như amiang)				
9	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH)	Kg	18 01 03	2.000	Tẩy rửa- Tái chế- Xử lý nước thải
10	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	Kg	18 02 01	3.000	Thiêu đốt- Hoá rắn
11	Hóa chất và hỗn hợp hóa chất phòng thí nghiệm thải có các thành phần nguy hại	Kg	19 05 02	3.000	Thiêu đốt- Hoá rắn
12	Ắc quy chì thải	Kg	19 06 01	3.500	Phá dỡ - Tái chế
13	Rác thải sinh hoạt	Kg		2.000	Đốt rác thu hồi năng lượng
14	Rác thải công nghiệp	Kg		2.400	Đốt rác thu hồi năng lượng

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT .

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu Bên A có phát sinh những loại phế liệu đặc biệt khác. Hai bên sẽ thống nhất bổ sung thêm danh mục hoặc điều chỉnh bằng phụ lục hợp đồng và đó là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.

- Đơn giá này sẽ được điều chỉnh lại tùy theo biến động của giá cả thị trường thông qua đàm phán giữa hai bên. Đơn giá điều chỉnh sẽ được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng

Điều 4: Phương thức thanh toán

- Hai bên sẽ lập biên bản giao nhận chất thải cho từng lần thu gom.

- Ngày 30 hàng tháng, Bên B sẽ lập bảng tổng hợp khối lượng chất thải (bao gồm đơn giá và số lượng chất thải cụ thể) để hai bên đối chiếu, xác nhận làm cơ sở thanh toán.

- Phương thức thanh toán: Hàng tháng bên B sẽ lập bảng tổng hợp khối lượng chất thải để hai bên đối chiếu, xác nhận làm cơ sở thanh toán. Bên A sẽ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn tài chính hợp lệ và nhận đủ chứng từ xử lý chất thải nguy hại của bên B.

- Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- + Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành.
- + Biên bản nghiệm thu giá trị hoàn thành.
- + Hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ.
- + Biên bản đối chiếu công nợ.

Điều 5: Trách nhiệm chung của các bên

5.1 Trách nhiệm của Bên A

- Hỗ trợ Bên B trong việc thu gom chất thải đúng nơi quy định và thuận tiện cho việc bốc xếp, cung cấp giấy tờ cần thiết khi ra vào cổng Công ty.
- Đảm bảo thành phần chất thải đúng như đã thông báo cho Bên B, tuyệt đối không trộn lẫn các loại chất thải với nhau.
- Cử người hướng dẫn và xác nhận khối lượng chất thải vận chuyển và xử lý để làm cơ sở nghiệm thu khối lượng và thanh toán.
- Ký xác nhận và chuyển giao đầy đủ cho Bên B bộ chứng từ chất thải nguy hại sau mỗi lần Bên B đến thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
- Bên A có quyền kiểm tra, giám sát quá trình vận chuyển và cân đo khối lượng, quá trình xử lý và tái chế chất thải công nghiệp nguy hại và chất thải công nghiệp thông thường của mình, việc giám sát, kiểm tra này không làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của Bên B.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên B.

5.2 Trách nhiệm của Bên B

- Bốc xếp, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại đúng địa điểm và thời gian quy định, bảo đảm thời gian và chất lượng công việc, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường trong toàn bộ quá trình trên.
- Khi chất thải đã bàn giao ra khỏi phạm vi Công ty của Bên A, nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra (thất thoát, làm ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường) trong quá trình vận chuyển, lưu giữ, xử lý chất thải của Bên A thì Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- Đảm bảo vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải theo đúng các qui định về xử lý chất thải và bảo vệ môi trường của Việt Nam.
- Có phương án xử lý sự cố khi tràn đổ, rò rỉ, hỏa hoạn chất thải và Bên B phải có trách nhiệm đào tạo nhân viên của mình phương án xử lý sự cố đó. Có trách nhiệm cải tiến công nghệ nhằm đạt kết quả xử lý tốt nhất, giảm chi phí xử lý và đảm bảo thân thiện với môi trường.
- Thông tin đầy đủ cho Bên A các vấn đề phát sinh trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải.
- Ký xác nhận và trả lại đầy đủ cho Bên A bộ chứng từ CTNH sau khi đã hoàn thành việc xử lý CTNH theo đúng quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
- Xuất hóa đơn tài chính hợp lệ cho Bên A dựa theo bảng tổng hợp khối lượng chất thải.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp các phần công việc thuộc phạm vi của mình thực hiện.

Điều 6: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký trong hợp đồng, không được bên nào tự ý sửa đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có xảy ra sự tranh chấp hai bên cùng tiến hành bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

2. Trường hợp tranh chấp hợp đồng mà không thể giải quyết được bằng thương lượng, hai bên sẽ đề nghị Tòa án Bắc Ninh giải quyết mà không giải quyết qua bên thứ ba như bên công ty mua bán nợ, bên đòi nợ thuê và các bên trung gian khác..... Quyết định của tòa án buộc các bên phải tuân theo. Án phí và các chi phí liên quan sẽ do bên thua kiện chi trả. Các vấn đề còn lại không đề cập trong hợp đồng này sẽ được thực hiện theo pháp luật hiện hành

Điều 7: Điều khoản chung

1. Trừ các vấn đề có liên quan đến bí quyết công nghệ, hai bên cam kết trao đổi một cách công khai cho nhau các thông tin liên quan đến việc xử lý chất thải công nghiệp nguy hại.

2. Bất kỳ sự sửa đổi hay bổ sung nào đối với Hợp đồng này đều phải được lập thành văn bản với sự thỏa thuận giữa hai bên và việc sửa đổi bổ sung đó là một phần không thể tách rời như là bản chính hay phụ lục bổ sung của hợp đồng này.

3. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phải quyết định các bên phải kịp thời thông báo cho nhau và chủ động bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo lợi ích của cả hai bên.

Điều 8: Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 05 năm 2027 (*Hoặc đến khi có thay đổi về pháp lý*). Trước khi Hợp đồng hết hiệu lực (trước ngày 31 tháng 05 năm 2027) nếu hai bên đều không có thông báo điều chỉnh đơn giá, chấm dứt hợp đồng hay bất kỳ điều khoản nào khác trong hợp đồng thì hợp đồng mặc nhiên có hiệu lực gia hạn thêm 01 năm nữa.

2. Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng khi phát hiện thấy Bên B vi phạm các quy định của hợp đồng này và của pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường mà không cần báo trước và yêu cầu bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có).

3. Trong trường hợp một trong hai bên muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 30 ngày và thực hiện đầy đủ các thủ tục thanh lý hợp đồng.

4. Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 (bốn) bản, bên B giữ 02 (hai) để cùng theo dõi và thực hiện

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Nguyễn Thanh Bình

ĐẠI DIỆN BÊN B



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐOÀN VĂN HỮU